

Số: 1086 /QĐ-BNN-CN

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Chăn nuôi và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này: 01 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2015.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chăn nuôi, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các Tổng cục, Vụ, Cục, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Trung tâm Tin học và Thống kê
(Cổng Thông tin điện tử Bộ NN&PTNT);
- Vụ Pháp chế (Phòng KSTTHC);
- Lưu: VT, CN.



Cao Đức Phát

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1086** /QĐ-BNN-CN ngày **02** tháng **4** năm 2015
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thủ tục hành chính cấp Trung ương			
1	Chỉ định đơn vị đào tạo, tập huấn kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc	Nông nghiệp	Cục Chăn nuôi

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thủ tục hành chính cấp Trung ương

Lĩnh vực: Nông nghiệp

Chỉ định đơn vị đào tạo, tập huấn kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc.

1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Tổ chức gửi hồ sơ về Cục Chăn nuôi.
- Bước 2: Kiểm tra nội dung hồ sơ. Đối với hồ sơ đạt yêu cầu, Cục Chăn nuôi ban hành Quyết định chỉ định.

2. Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp.
- Qua đường bưu điện.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Hồ sơ gồm:

- Đơn (theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03/3/2015) có chữ ký, tên của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu.

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao (kèm bản chính để đối chiếu) chức năng hoạt động hoặc được phép đào tạo, tập huấn (hoặc huấn luyện) trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Chương trình và tài liệu đào tạo, tập huấn.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Thời hạn giải quyết:

- Trong thời gian không quá 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Cục Chăn nuôi tổ chức thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực tế tại cơ sở.

- Trong thời gian không quá 5 ngày làm việc sau khi có kết quả đánh giá đủ điều kiện, Cục Chăn nuôi ban hành quyết định chỉ định.

5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cục Chăn nuôi.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền ủy quyền phân cấp thực hiện: Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cục Chăn nuôi.

d) Cơ quan phối hợp: Không.

7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định chỉ định.

Thời hạn hiệu lực của Quyết định chỉ định: Không.

8. Lệ phí: Không.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu đơn đăng ký tổ chức đào tạo, tập huấn về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020).

10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Các đơn vị được chỉ định phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- Có chức năng hoạt động hoặc được phép đào tạo, tập huấn (hoặc huấn luyện) trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Có chương trình và tài liệu đào tạo, tập huấn phù hợp:

Thời gian đào tạo, tập huấn tối thiểu là 21 ngày, trong đó thời gian học lý thuyết tối thiểu là 7 ngày và thời gian thực hành tối thiểu 14 ngày.

Tài liệu về lý thuyết gồm các nội dung: Giống và công tác giống gia súc trong chăn nuôi; Đặc điểm sinh lý sinh sản của gia súc; Giải phẫu cơ quan sinh sản gia súc; Phát hiện động dục và thời điểm phối giống thích hợp; Lý thuyết về phối giống nhân tạo gia súc và một số vấn đề cần chú ý trong phối giống nhân tạo gia súc; Phương pháp phát hiện phối giống có chửa; Phương pháp ghi chép quản lý phối giống nhân tạo gia súc; ngoài ra, nếu có thời gian có thể bổ sung các nội dung về quy trình chăn nuôi và các nội dung khác nhằm nâng cao năng suất sinh sản cho gia súc.

Thực hành gồm các nội dung: Kỹ năng sử dụng thiết bị, vật tư phối giống nhân tạo cho gia súc; Kỹ năng thực hành phối giống nhân tạo cho gia súc; ngoài ra, nếu có thời gian có thể bổ sung các nội dung phát hiện gia súc có chửa, khám thai và các nội dung khác có liên quan trong thực tế sinh sản gia súc tại các địa phương.

(Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020).

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020.

- Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015-2020.

PHỤ LỤC

Mẫu đơn tham gia đào tạo, tập huấn phối giống nhân tạo cho trâu, bò
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2015/TT-BNNPTNT ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐĂNG KÝ TỔ CHỨC ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN VỀ KỸ THUẬT
PHỐI GIỐNG NHÂN TẠO GIA SÚC**

Kính gửi: Cục Chăn nuôi

Tên cơ sở:

Giấy chứng nhận chức năng hoạt động (hoặc giấy phép):.....

Địa chỉ:

Điện thoại:; Fax:; Email:

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số /2015/TT-BNNPTNT ngày tháng năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn thực hiện điểm a khoản 1 Điều 6 Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg, đơn vị có chức năng và năng lực thực hiện đào tạo, tập huấn về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc gửi hồ sơ kèm theo gồm:

- Bản sao chứng thực hoặc bản sao (kèm bản chính để đối chiếu) chức năng hoạt động hoặc được phép đào tạo, tập huấn (hoặc huấn luyện) trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Chương trình và tài liệu đào tạo, tập huấn.

Kính đề nghị Cục Chăn nuôi xem xét, chỉ định là đơn vị đào tạo, tập huấn về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc.

Chúng tôi cam kết thực hiện theo đúng các quy định tại Thông tư số /2015/TT-BNNPTNT ngày tháng năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.



....., ngày tháng..... năm.....

GIÁM ĐỐC

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)